

Số: 234/KH-THCS

Vũng Áng, ngày 6 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 – 2026

Năm học 2025 - 2026 là năm học đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV; Nghị quyết Đại hội đại biểu tỉnh Đảng bộ lần thứ XX. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Vũng Áng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Văn bản số 2767/SGDĐT-GDPT ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026; căn cứ tình hình thực tế của địa phương, nhà trường, với Chủ đề năm học 2025-2026 là “**Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển**” trường THCS Kỳ Thịnh xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GDĐT) thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 71 -NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp Ủy, Đảng, chính quyền địa phương, là điều kiện, cũng như thời cơ để nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giai đoạn hiện nay.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nắm bắt và thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018. Học sinh có cơ hội phát triển hết năng lực, phẩm chất, hoàn thiện tri thức, nhân cách... đáp ứng được xu thế phát triển của xã hội và hội nhập quốc tế.

- Sự phát triển mạnh mẽ công nghệ thông tin (CNTT) 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh (PHHS) nắm bắt được những lộ trình và các điều kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CT GDPT.

1.2. Thách thức.

- Học sinh nhà trường chủ yếu là con em gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn, việc quan tâm, đầu tư cho việc học của các em còn nhiều hạn chế. Cảnh đó một bộ phận phụ huynh chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc học tập

của con em mình, còn khoản trắng cho nhà trường.

- Thiết bị dạy học của nhà trường chưa thực sự đủ đảm bảo phục vụ cho dạy học.

- Địa bàn phường rộng, tập trung khá nhiều doanh nghiệp; thành phần dân cư đa dạng; dân số ngày càng đông (một phần do tỷ lệ sinh tự nhiên, một phần tăng do người dân từ địa phương khác đến làm ăn sinh sống).

- Chất lượng giáo dục trên địa bàn nhìn chung còn thấp so với mặt bằng chung, chưa đáp ứng yêu cầu mới.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

*** Truyền thống nhà trường:**

Nhà trường từng bước đã xây dựng được môi trường văn hóa giáo dục lành mạnh, là nơi gửi gắm đáng tin cậy của cha mẹ học sinh. Chất lượng giáo dục ngày càng phát triển.

*** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:**

Có 100% CBQL, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo (Đại học 93,47%, thạc sỹ 6,53%); Cụ thể:

Cán bộ, giáo viên	Hiện có			Trình độ CM			Cân đối	
	TS	Nữ	Đảng viên	Ths	ĐH	CĐ	Thừa	Thiếu
Quản lý	3	0	3	1	2			
Toán, Tin	8	5	8		8			01
KHTN	6	6	4	1	5			01
Văn	9	5	6		9			01
LS&ĐL	6	4	2		6			
GDCD	1	1	1		1			
Tiếng Anh	4	3	3	1	4			02
Nghệ thuật	2	2	2		2			01
Công nghệ	2	0	2		2			
GDTC	4	1	4		2			
Tin học	0	0	0		0			01
Tổng PT Đội	1	1	1		1			
Nhân viên VP	4	4	3		3	1		
Tổng	50	32	39	3	46	1		07

(Phân công nhiệm vụ cụ thể có phụ lục kèm theo)

- Cán bộ quản lý nhà trường công tác lâu năm có nhiều kinh nghiệm, biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của lãnh đạo các cấp và tập hợp được các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng.

- Nhà trường thực hiện tốt qui chế dân chủ, tính minh bạch được thể hiện rõ ràng qua từng hoạt động nên được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

*** Tổ chức các hoạt động dạy học:**

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch có tính khả thi, sát thực tế. Thực hiện tốt quy chế chuyên môn, kỹ cương hành chính. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm nhằm phát huy các phẩm chất và năng lực của học sinh, tổ chức nhiều hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh trong và ngoài nhà trường; đổi mới các tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt đầu buổi bằng các hoạt động trải nghiệm; giới thiệu sách và các trò chơi dân gian.

*** Về học sinh:**

Đa số học sinh chăm ngoan, có ý thức học tập; năng nổ, sáng tạo trong các hoạt động. Học sinh đã bộc lộ khá tốt các phẩm chất, năng lực của mình trong các hoạt động học tập.

*** Về cơ sở vật chất:**

Nhà trường có hệ thống CSVC kiên cố với 22 phòng học, 05 phòng bộ môn và 12 phòng chức năng. Phòng học đảm bảo có mạng internet, ti vi thông minh thuận lợi cho việc ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý và dạy học.

2.2 Điểm yếu:

- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1.61 chưa đảm bảo theo quy định nên rất khó khăn khi bố trí công việc. Cụ thể thiếu 07 giáo viên gồm: môn Văn-GD:01, môn Toán-Tin: 01, môn Tiếng Anh: 02, môn Sinh-Hóa: 01, môn Tin: 01, môn Nghệ thuật: 01;

- Sĩ số bình quân học sinh trên lớp vượt quá quy định (48.8hs/lớp) nên ảnh hưởng không nhỏ tới quá trình tổ chức hoạt động trên lớp cũng chất lượng giảng dạy.

- Đội ngũ giáo viên chưa đồng đều về trình độ tay nghề. Ý thức trách nhiệm, tinh thần sáng tạo, nhiệt huyết đối với công tác giảng dạy của một số giáo viên còn hạn chế. Việc vận dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực ở một số giáo viên còn hạn chế; thiết kế tiến trình dạy học các bài học hoặc chủ đề dạy học chưa đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, cách xây dựng, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá chuỗi các hoạt động học theo sự định hướng phát triển năng lực người học.

- Cơ sở vật chất: Do thiếu phòng học nên phải trưng dụng 04 phòng bộ môn làm phòng học. Nhiều phòng diện tích hẹp không đáp ứng số lượng học sinh quá đông.

- Chất lượng học sinh không đồng đều, vẫn còn một bộ phận không nhỏ thiếu ý thức học tập, chất lượng đầu vào thấp; một số phụ huynh thiếu quan tâm việc học của con em.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2025-2026

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	
		Tổng số	Nữ
6	7	338	158
7	6	303	159
8	7	341	159
9	6	288	143
Tổng	26	1270	619

3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng

Phòng học: Gồm 22 phòng học kiên cố, đảm bảo 1 lớp 1 phòng. 100% phòng học được trang bị đầy đủ Smart Tivi để phục vụ dạy học.

Phòng học bộ môn: Gồm 05 phòng kiên cố, tuy nhiên hiện nay đang trưng dụng 04 phòng bộ môn để làm phòng học.

Phòng chức năng: Đầy đủ hệ thống phòng chức năng kiên cố: Phòng thư viện, phòng thiết bị, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng Kế toán, phòng Văn thư, phòng Truyền thống, phòng Đoàn-Đội, phòng tổ chuyên môn, phòng họp...

3.3. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:

Thực hiện CT GDPT năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018), không thực hiện dạy học môn tự chọn. Không tổ chức dạy học 02 buổi/ngày do chưa đảm bảo điều kiện về đội ngũ cũng như CSVC. Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần vào buổi sáng và dạy thêm, học thêm theo hướng dẫn thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

- Sử dụng các hình thức dạy học: Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học và hoạt động giáo dục bao gồm: trong lớp, ngoài lớp, trong trường, ngoài trường;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy; tổ chức các hoạt động dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh;

3.4. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Mỗi tuần thực hiện 03 tiết hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp theo chủ đề (Có 9 chủ đề); Đa dạng hóa các hình thức tổ chức bao gồm: Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, các hoạt động trải nghiệm và tổ chức các câu lạc bộ;

3.5. Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 35 tiết/năm/lớp;

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh biên soạn.

3.6. Định hướng đánh giá học sinh.

- Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGD ngày 20 tháng 7 năm 2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông;

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

- Sau khi học xong cấp THCS học sinh có đủ phẩm chất và năng lực quy định tại chương trình giáo dục bậc học, học sinh biết điều chỉnh bản thân theo các chuẩn mực chung của xã hội, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kỹ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

- Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch năm học linh hoạt, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; bảo đảm hoàn thành chương trình đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục đã duyệt với Phòng Giáo dục.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy và học thông qua sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, các đợt Hội giảng; đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỹ luật tích cực. Tăng cường tổ chức các hoạt động dạy học thí nghiệm thực hành. Tiếp tục thực hiện tốt việc dạy học STEM, trải nghiệm, chú trọng hướng nghiệp nghề chế tác đá mỹ nghệ truyền thống của địa phương; thành lập các Câu lạc bộ BDHSG, CLB Nghiên cứu KHKT, CLB tiếng Anh, CLB Văn hóa - Văn nghệ - Thể dục thể thao và xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt một cách thiết thực, hiệu quả.

- Tập trung nâng cao chất lượng mũi nhọn cũng như chất lượng đại trà, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào 10 THPT .

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021, Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ;

- Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu lực quản lý của Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục về năng lực chuyên môn, quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán, giáo viên chủ nhiệm lớp.

- Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- 100% giáo viên được kiểm tra đánh giá về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động sư phạm và được xếp loại tốt, 100% cán bộ giáo viên được đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp từ mức khá trở lên.

- Các danh hiệu thi đua:

- Trường: Tập thể lao động xuất sắc
- Đoàn đội: Trung ương Đoàn tặng Bằng khen
- Xếp loại viên chức: HTXSNV: 10; HTTNV: 40; HTNV: 0
- CSTĐCS: 12 đồng chí.
- Chủ tịch UBND Tỉnh tặng bằng khen: 02 đồng chí.
- UBND phường tặng giấy khen: 03 đồng chí

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học\hoạt động giáo dục cấp THCS

1.1. Kế hoạch chung

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của BGDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch HĐGD nhà trường đã xây dựng. Xây dựng KHHĐGD 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học thống nhất toàn tỉnh theo Quyết định số 2102/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Văn bản số 2767/SGDĐT-GDPT ngày 04/9/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026, kế hoạch về việc triển khai nhiệm vụ năm học của trường THCS Kỳ Thịnh năm học 2025-2026.

Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

Xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, hoạt động trải nghiệm, dạy học STEM. Dạy học sát đối tượng, dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng; tăng cường các biện pháp để tiếp tục giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi về học lực.

Thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp THCS.

Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, KNS, tư tưởng Hồ Chí Minh; ANNQP... trong giảng dạy

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

1.2. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THCS Kỳ Thịnh ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau: Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN, Lịch sử - Địa lí GDCD, Công nghệ, Thể dục, Âm nhạc, Mĩ thuật, Giáo dục địa phương, Tin học, HĐTN, HN...theo chương trình GDPT 2018 áp dụng đối với khối 6,7,8,9

Căn cứ vào kế hoạch dạy học theo khung thời gian 37 tuần của Bộ Giáo dục & Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/ nhóm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 35 tuần thực dạy, tuần 19 (HK I) và tuần 37 (HK 2) dành cho học bù, ngoại khóa.

Các tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm, tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện. *(Có kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của giáo viên kèm theo)*

1.2.1. Quy định thời gian học:

* Học kỳ 1: Từ ngày 06/9/2025 đến trước ngày 18/01/2026

* Học kỳ 2: Từ ngày 18/01/2026 đến ngày 25/5/2026

1.2.2. Quy định số tiết dạy:

Nội dung giáo dục	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
	Số tiết cả năm	HK I	HK II	Số tiết cả năm	HK I	HK II	Số tiết cả năm	HK I	HK II	Số tiết cả năm	HK I	HK II
Ngữ văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
Tiếng Anh	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
GDCD	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
Lịch sử và Địa lí	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51

Nội dung giáo dục	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
	Số tiết cả năm	HK I	HK II	Số tiết cả năm	HK I	HK II	Số tiết cả năm	HK I	HK II	Số tiết cả năm	HK I	HK II
Khoa học tự nhiên	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68
Công nghệ	35	18	17	35	18	17	52	18	34	52	36	16
Tin học	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
Nghệ thuật	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
Hoạt động giáo dục bắt buộc												
HĐTN,HN	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
GDĐP	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	0	35
Tổng số tiết học	1015	522	493	1015	522	493	1032	522	510	1032	522	510
Số tiết TB/tuần	29	29	29	29	29	29	29,5	29	30	29,5	29	30

2 Chương trình bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém

- Lựa chọn, ôn luyện đội tuyển Toán, Văn, Anh, KHTN, LS&ĐL và Tin đối với khối 9 tham dự cuộc thi học sinh giỏi cấp Tỉnh; Lựa chọn ôn luyện đội tuyển Toán, Văn, Anh, KHTN, LS&ĐL và Tin đối với khối 8 để làm nòng cốt cho năm học tới.

- Ban giám hiệu chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, sắp xếp thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.

- Tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng; theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm bảo đảm chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

- Giáo viên bồi dưỡng HSG lập danh sách đội tuyển theo môn, thực hiện theo thời khóa biểu đã phân công; giáo viên cần lựa chọn nội dung, hương pháp bồi dưỡng phù hợp để đạt được hiệu quả cao nhất.

TT	Họ và tên GV BD	Bồi dưỡng môn	Số buổi	Ghi chú
1	Lê Thị Trinh Mai	Toán 8	15	
2	Nguyễn Thị Minh Hoài	Ngữ văn 8	15	

3	Hoàng Thị Thủy	Tiếng Anh 8	15	
4	Nguyễn Thị Quỳnh Thơm	KHTN (Vật lý)	15	
5	Nguyễn Thị Nguyệt	KHTN (Hóa học)	15	
6	Nguyễn Thị Thu Hương	KHTN (Sinh học)	15	
7	Bùi Quang Tường	LS&ĐL (Địa lý)	15	
8	Lê Thị Lâm Anh	LS&ĐL (Lịch sử)	15	
9	Nguyễn Khắc Phước	Toán 9	30	
10	Văn Thị Thu Hoài	Văn 9	30	
11	Nguyễn Thị Nhân	Anh 9	30	
12	Nguyễn Thị Quỳnh Thơm	KHTN (Vật lí) 9	30	
13	Nguyễn Thị nguyệt	KHTN (Hoá học 9)	30	
14	Nguyễn Thị Mai	KHTN (Sinh học 9)	30	
15	Nguyễn Thị Trà My	LS&ĐL (Lịch sử 9)	30	
16	Nguyễn Văn Tuấn	Thể dục	30	
17	Nguyễn Khắc Tuấn	Thể dục	30	

- Phân công giáo viên bồi dưỡng học sinh yếu kém để nâng cao chất lượng giáo dục đại trà.

- Nhà trường phân công giáo viên bộ môn lựa chọn, hướng dẫn ôn luyện, khích lệ học sinh khối 6, 7, 8 tham dự IOE cấp.

- Rà soát, phân loại, có kế hoạch cụ thể đối với số học sinh yếu kém, lựa chọn giáo viên có năng lực tốt và tinh thần trách nhiệm cao để dạy phụ đạo cho học sinh yếu kém (Dự kiến mỗi môn 5 buổi).

- Ôn thi vào THPT: Thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT. Tăng cường phối hợp phụ huynh học sinh khối 9 trong quản lý con em học tập, tư vấn cho các em khi chọn nguyện vọng vào trường nào theo khả năng, thực lực của các em.

Chỉ tiêu điểm của từng môn:

Môn	Điểm năm học 2024 – 2025	Điểm năm học 2025 – 2026 (Chỉ tiêu)
Ngữ Văn	7.716 (XT: 129 Tỉnh)	7.900

Tiếng Anh	6.293(XT: 114 Tỉnh)	6.600
Toán	6.537(XT: 130 Tỉnh)	7.000

3. Chương trình dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

3.1 Nội dung dạy thêm:

Theo nhóm đối tượng

3.1.1. Đối tượng: Kết quả học tập năm học 2024-2025 chưa đạt.

- Bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình SGK; củng cố, hệ thống hóa kiến thức kỹ năng theo từng bài, từng chương.

- Dạy theo mức độ nhận biết, hiểu vận dụng đơn giản để làm bài tập.

3.1.2. Đối tượng khá, giỏi:

- Dạy bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng và chương trình nâng cao.

- Bồi dưỡng một số chuyên đề.

3.1.3. Đối tượng ôn tập tuyển sinh:

- Dạy ôn tập, hệ thống kiến thức thi vào THPT.

3.1.4. Xây dựng chương trình:

Căn cứ vào năng lực của học sinh để phân lớp học và xây dựng chương trình sát đúng với từng đối tượng:

- Dành cho đối tượng có học lực loại giỏi (các đội tuyển HSG): Khối 9 gồm 05 môn (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, KHTN, Lịch Sử - Địa lý) với thời lượng 30 buổi. Riêng khối 8 mỗi đội tuyển không quá 20 em, thời lượng 20 buổi (có chương trình riêng kèm theo).

- Đối tượng dành cho học lực khá mỗi khối thành lập 01 lớp (có chương trình kèm theo).

- Đối tượng học sinh học lực yếu kém khối 6,7, 8: thành lập 2 lớp/khối ; (có chương trình kèm theo).

3.2. Phương án tổ chức dạy thêm – học thêm:

3.2.1. Thời gian tổ chức dạy: Kể từ khi thẩm định hồ sơ xong trường sẽ tổ chức dạy rải đều trong tuần trong năm học, kết thúc trước 30 tháng 4 năm 2026. Riêng khối 9 sẽ học đến khi thi tuyển sinh vào THPT.

3.2.2. Địa điểm dạy thêm: Trường THCS Kỳ Thịnh.

3.2.3. Cách thức tổ chức lớp học.

- Tổ chức họp phụ huynh đầu năm xin ý kiến, sau khi đã bàn bạc, đi đến thống nhất. Gia đình và bản thân học sinh có đơn xin học thêm tại nhà trường (trên tinh thần tự nguyện). Căn cứ vào số lượng học sinh đăng kí của từng khối, phân loại của giáo viên.

- Dự kiến danh sách lớp và phân công giáo viên giảng dạy: (có DS kèm theo)

3.2.4. Thời gian học:

- Thời gian học: Dự kiến từ 30/9/2025 đến trước 30/4/2026; Thời lượng theo quy định của Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

4. Chương trình, kế hoạch dạy học giáo dục hòa nhập

- Giúp người khuyết tật được hưởng quyền học tập bình đẳng như những người học khác.

- Tạo điều kiện và cơ hội cho người khuyết tật học văn hóa, học nghề, phục hồi chức năng và phát triển khả năng của bản thân để hòa nhập cộng đồng.

4.1. Danh sách học sinh khuyết tật:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trú tại	Lớp	Ghi chú
1	Hoàng Thị Mai	22/11/2011	Tây Yên - P. Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh	8A	Hộ CN
2	Lê Thị Mai Trang	05/03/2018	Liên Phú - P. Hoàn Sơn - tỉnh Hà Tĩnh	9A	
3	Lê Văn Thành Đạt	23/01/2011	TDP Bắc Phong, P. Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh	9B	
4	Lê Văn Tuấn	19/09/2009	TDP Đò Gõ, P. Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh	9D	Hộ CN
5	Nguyễn Tấn Phát	28/09/2012	Tây Yên, P. Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh	6A6	
6	Lương Trung Hiếu	02/10/2012	TDP Trường Sơn, P. Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh	8E	
7	Dương Danh Phúc	25/05/2012	TDP Đò Gõ, P. Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh	7A3	Hộ CN
8	Lê Thị Ánh Nguyệt	01/01/2014	TDP Trường Phú, P. Vũng Áng, tỉnh Hà Tĩnh	6A5	Hộ Nghèo
9	Lê Văn Thông	28/03/2011	TDP Trường Sơn, P. Vũng Áng, Hà Tĩnh	7A5	Hộ CN

4.2. Tổ chức dạy học

- Thực hiện theo các quy định chung của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành và khoản 1, Điều 3, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ GDĐT - Bộ LĐTBXH - Bộ Tài chính - Bộ Y tế Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên trực tiếp giảng dạy chủ động điều chỉnh nội dung, chương trình dạy học, phương pháp dạy học, môi trường học tập, cơ sở vật chất theo hướng miễn, giảm, thay thế một số nội dung môn học, hoạt động giáo dục sao cho phù hợp với học sinh khuyết tật học hòa nhập (mức độ tật, dạng tật, khả năng, nhu cầu, ...) và điều kiện thực tế nhà trường. Chú trọng giáo dục các kỹ năng xã hội cho học sinh như: biết ứng xử với gia đình, bạn bè; tự chăm sóc bản thân; tham gia các hoạt động tập thể... Những vấn đề có điều chỉnh được Hiệu trưởng ra quyết định và thể hiện trong kế hoạch cá nhân.

4.3. Kiểm tra, đánh giá, xét lên lớp, ở lại lớp

Các căn cứ để thực hiện

- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BYT-BTC ngày 31/12/2013 giữa Bộ LĐTBXH - Bộ Tài chính - Bộ Y tế - Bộ GDĐT Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;

- Các thông tư về đánh giá học sinh đang còn hiệu lực thi hành (Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2012 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông);

5. Chương trình giáo dục kỹ năng sống.

- Tổ chức hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, luật hôn nhân gia đình, Bình đẳng giới cho học sinh....

- Tổ chức chuyên đề về giáo dục kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước cho học sinh.

- Thực hiện giáo dục kỹ năng sống trong tiết sinh hoạt lớp, lồng ghép trong các tiết dạy, trong hoạt động NGLL, với các nhóm kỹ năng sống cần thiết cho học sinh;

- Thực hiện giáo dục kỹ năng sống thông qua các trung tâm GDKNS trên địa bàn sau khi được sự thống nhất của phụ huynh học sinh.

6. Chuyên đề chuyên môn/ Hoạt động giáo dục.

- Tăng cường tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp trong các bộ môn, tăng cường và đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. Mỗi tổ chuyên môn tổ chức được ít nhất 01 chuyên đề/tháng, tập trung vào những vấn đề có tính chất thời sự; đổi mới về phương pháp giảng dạy, có tác dụng nâng cao chất lượng dạy và học. (Có phụ lục kèm theo)

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn trong trường về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; thực hiện Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 và Công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12/01/2015 của Bộ GDĐT trong tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên "nghiên cứu bài học" và đánh giá giờ dạy của giáo viên.

- Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực

- Các nhóm Toán – Lý và Sinh - Hóa xây dựng các chuyên đề dạy học STEM, chuyên đề ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Tổ chức ngày hội STEM, dự kiến tháng 12/2025

7. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

7.1. Hoạt động ngoại khóa.

- Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ dành cho thầy cô, cha mẹ.

- Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giáo lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

- Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa: Khu di

tích tiến sỹ Lê Quảng Chí, Lê Quảng Ý; Đền thờ chế thắng phu nhân Nguyễn Thị Bích Châu, làng nghề làm nước mắm ở phường Hải Ninh...

- Cho học sinh trải nghiệm về vệ sinh môi trường.
- Tất cả những hoạt động này tổ chức linh động tùy thuộc vào tình hình thực tế.

7.2. Câu lạc bộ

7.2.1. Câu lạc bộ Tiếng Anh, Văn học, Toán học.

- Dự kiến tổ chức 3 CLB, quy mô tổ chức tùy thuộc vào tình hình thực tế
- Nội dung, hình thức do nhóm bộ môn tham mưu.

7.2.2. Câu lạc bộ thể thao.

- Tổ chức câu lạc bộ bóng đá, bóng chuyền, cầu lông...
- + Hình thức tổ chức: Học sinh luyện tập vào chiều thứ 3 và thứ 5 hằng tuần.
- + Tổ chức giao hữu giữa các lớp nếu điều kiện cho phép.

7.3. Các hoạt động trải nghiệm: Có phụ lục kèm theo

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Tham mưu với chính quyền địa phương đầu tư cơ sở vật chất nhất là phòng học, phòng bộ môn, đồ dùng thiết bị dạy học cho nhà trường để triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ đạo kiểm kê, bổ sung, sửa chữa các phòng học, các thiết bị, đồ dùng liên quan đến công tác dạy học.

- Huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ, tài trợ từ các tổ chức cá nhân bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường theo đúng quy định.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

- Tham mưu với UBND Phường đề xuất UBND Tỉnh bổ sung số giáo viên còn thiếu cho nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức và chỉ đạo cán bộ giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu đổi mới trong giáo dục. Động viên, khuyến khích các đồng chí giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo Điều 72 Luật Giáo dục tiếp tục học để nâng cao trình độ để đạt chuẩn theo quy định.

- Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư 17 và Chuẩn hiệu trưởng theo Thông tư 18.

- Tạo điều kiện cho CB, GV, NV trong công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Chấp hành nghiêm chỉnh và thực hiện có nền nếp quy chế sinh hoạt chuyên môn theo quy định

- Phối hợp tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo cụm để trao đổi về biện

pháp thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn triển khai đổi mới sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

4. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Triển khai các cuộc vận động và phát động các phong trào thi đua được các cấp phát động trong năm học như: “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh*”, cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, và phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện - học sinh tích cực*”, trường học hạnh phúc.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm các thành viên.

1.1. Đối với Hiệu trưởng.

- Ban hành quyết định thành lập các tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong năm học: GVCN, công tác giảng dạy, công tác kiêm nhiệm...

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ.

- Tổ chức các hoạt động, hội thi, hội giảng trong năm.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

1.2. Đối với Phó hiệu trưởng.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém và các hoạt động khác có liên quan đến công tác giáo dục học sinh.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường trung học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động có liên quan đến chuyên môn.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, KH dạy học tổ chuyên môn.

- Tổ chức cho các nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, duyệt và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải

nghiệm.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng. Chú trọng đổi mới phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá. Tập trung vào việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

1.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

- Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp quy mô toàn trường.

- Quản lý nề nếp, quản lý đội cờ đỏ nhà trường.

- Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh

1.5. Đối với nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị

- Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo CT GDPT.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị.

- Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

- Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi kể chuyện theo sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học.

1.6. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kỹ, nắm vững CT GDPT 2018 và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học)

- Phối hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

- Nhà trường chủ động tham mưu chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát.

- Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lý chất lượng Trường THCS.

- Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài,

dự giờ thăm lớp, hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

- Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

- Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

4. Chế độ thông tin báo cáo

- Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

- Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Kỳ Thịnh năm học 2025-2026. Lãnh đạo nhà trường yêu cầu cán bộ, giáo viên, nhân viên cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH(B/c)
- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng
- Các tổ CM
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Trần Anh Đăng

